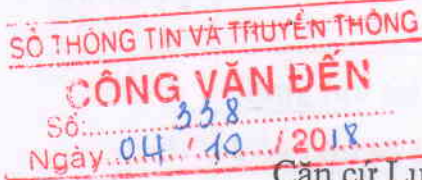


QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án kêu gọi thực hiện Dự án đầu tư kinh doanh
kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Trần Đề tỉnh Sóc Trăng**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án kêu gọi thực hiện Dự án đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Trần Đề tỉnh Sóc Trăng với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Dự án: Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Trần Đề.
2. Quy mô diện tích: 160 ha.
3. Cơ quan nhận hồ sơ: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng.
4. Thời gian công bố: trong vòng 30 ngày, kể từ ngày công bố.
5. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư:
 - a) Trường hợp chỉ có một nhà đầu tư đăng ký:

Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xem xét, tham mưu UBND tỉnh thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ đầu tư theo quy định.

- b) Trường hợp có từ hai nhà đầu tư đăng ký trở lên:

Giao Tổ chuyên gia xét chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Trần Đề (thành lập theo Quyết định số 1834/QĐ-

UBND ngày 25/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh) tham mưu UBND tỉnh xét chọn trên cơ sở các tiêu chí kèm theo Quyết định này.

6. Nhà đầu tư có nghĩa vụ hoàn trả các chi phí Nhà nước đã đầu tư vào Khu công nghiệp Trần Đề trong vòng 06 năm, kể từ khi được bàn giao đất thực hiện Dự án; gồm có các chi phí sau:

- Chi phí giải phóng mặt bằng, tái định cư.
- Chi phí đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung.

7. Hồ sơ, thủ tục, yêu cầu, điều kiện tham gia Dự án và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2.

1. Giao Ban Quản lý các khu công nghiệp

a) Chủ trì, phối hợp các Sở ngành có liên quan và UBND huyện Trần Đề chuẩn bị đầy đủ các thông tin cần thiết đi kèm với Dự án (hiện trạng đất đai, chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư, thành phần hồ sơ đăng ký tham gia Dự án,... theo quy định) để công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng cho các nhà đầu tư tìm hiểu, nghiên cứu, đăng ký tham gia thực hiện Dự án.

b) Trên cơ sở thông tin do Ban Quản lý các khu công nghiệp cung cấp; Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng, cơ quan quản lý Cổng thông tin điện tử của Tỉnh, Cổng thông tin xúc tiến đầu tư tiến hành thông báo, đăng tải các thông tin về Dự án.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình, Tổng Biên tập Báo Sóc Trăng, Chủ tịch UBND huyện Trần Đề, các thành viên Tổ chuyên gia xét chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Trần Đề (thành lập theo Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 25/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh) và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký.

(Kèm theo Tiêu chí xét chọn)

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT;
- Cổng thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu: TH, HC. *lyly*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thành Trí



TIÊU CHÍ

Xét chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư kinh doanh
kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Trần Đề
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

A. CÁC TIÊU CHÍ VÀ ĐIỂM TƯƠNG ỨNG:

TT	TIÊU CHÍ	Điểm tối đa
I	Năng lực tài chính	30
1	Vốn chủ sở hữu để thực hiện Dự án	20
-	Trên 15% - 25%	10
-	Trên 25% - 35%	15
-	Trên 35%	20
2	Vốn huy động để thực hiện Dự án	10
-	Có cam kết cấp tín dụng của Quỹ đầu tư (được hợp pháp hóa lãnh sự đối với Quỹ đầu tư nước ngoài) hoặc có thư cam kết cấp tín dụng không hủy ngang của tổ chức tín dụng	10
-	Có chứng thư bảo lãnh bảo đảm thực hiện dự án của tổ chức tín dụng.	8
II	Thời gian hoàn trả chi phí Nhà nước đã đầu tư	15
1	Đối với chi phí giải phóng mặt bằng, tái định cư	10
-	Trong vòng 3 năm	10
-	Trong vòng 4 năm	8
-	Trong vòng 5 năm	6
-	Trong vòng 6 năm	4
2	Đối với chi phí đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung	5
	Trong vòng 4 năm	5
	Trong vòng 5 năm	4
	Trong vòng 6 năm	3
III	Kinh nghiệm thực hiện Dự án	10
-	Đã hoặc đang làm chủ đầu tư dự án kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp	10
	Đã hoặc đang làm chủ đầu tư dự án về bất động sản, hạ tầng giao thông, xây dựng	8

TT	TIÊU CHÍ	Điểm tối đa
IV	Tiến độ thực hiện	25
1	<i>Thời gian khởi công dự án</i> (tính từ khi được bàn giao đất thực hiện Dự án)	10
-	<i>Dưới 18 tháng</i>	10
-	<i>Từ 18 tháng đến dưới 24 tháng</i>	5
2	<i>Tiến độ hoàn thành dự án</i> (tính từ lúc khởi công dự án)	15
-	<i>Dưới 18 tháng</i>	5
-	<i>Từ 18 tháng đến dưới 24 tháng</i>	3
V	Các tiêu chí khác	20
1	Khả năng thu hút nhà đầu tư thứ cấp	10
-	Lấp đầy 70% diện tích sau 3 năm, kể từ khi đi vào hoạt động	10
-	Lấp đầy 70% diện tích sau 4 năm, kể từ khi đi vào hoạt động	8
-	Lấp đầy 70% diện tích sau 5 năm, kể từ khi đi vào hoạt động	6
-	Lấp đầy 70% diện tích sau 6 năm, kể từ khi đi vào hoạt động	4
2	Có năng lực quản lý, vận hành, bảo dưỡng, duy trì hệ thống kết cấu hạ tầng dùng chung và các dịch vụ công ích, đáp ứng tốt yêu cầu đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp	5
3	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh, môi trường, an ninh trật tự trong khu công nghiệp, giải pháp khả thi đầu tư nhà ở công nhân, cơ sở thương mại, dịch vụ, thể thao, giải trí cho công nhân, người lao động	5
TỔNG CỘNG (I+II+III+IV+V)		100

B. CÁCH TÍNH ĐIỂM ĐỂ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

1. Việc lựa chọn nhà đầu tư thông qua phương pháp chấm điểm để chọn nhà đầu tư có điểm cao nhất.
2. Nhà đầu tư được chọn phải có số điểm tối thiểu từ 70 điểm trở lên.
3. Trường hợp có 02 nhà đầu tư trở lên có cùng điểm số thì lựa chọn nhà đầu tư đạt điểm số cao nhất ở các tiêu chí theo thứ tự ưu tiên như sau:
 - a) Năng lực tài chính.
 - b) Tiến độ thực hiện dự án.
 - c) Khả năng thu hút nhà đầu tư thứ cấp.